



Đề cương chi tiết học phần

1. **Tên học phần:** THỰC TẬP TỐT NGHIỆP TRƯỚC IN **Mã học phần:** WSPP422156

2. **Tên Tiếng Anh:** WORKSHOP PRATICE FOR PREPREPRESS

3. **Số tín chỉ:** 2 Tín chỉ

Phân bố thời gian: 9 tuần x 10 tiết (Thực hành thực tế tại doanh nghiệp 9 tuần x mỗi tuần 10 tiết).

4. **Các giảng viên phụ trách học phần:**

5. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

6. **Mô tả học phần (Course Description)**

Học phần rèn luyện sinh viên những kỹ năng nâng cao đối với chuyên ngành sinh viên đã chọn. Học phần trang bị những kỹ năng cần thiết để sinh viên có thể ứng dụng thực tế sau khi tốt nghiệp.

7. **Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)**

CLOs	Mô tả (Sau khi học xong học phần này, người học có thể)	ELO(s) /PI(s)	TĐ NL
CLO1	Hiểu được các mối liên hệ giữa các công đoạn sản xuất in, từ đó, áp dụng trong đánh giá kiểm tra chất lượng sản phẩm in.	PI2.1	4
CLO2	Giải quyết khó khăn trong quá trình làm việc thông qua phân tích, đánh giá các số liệu thống kê thực tế sản xuất.	PI3.1	5
CLO3	Có khả năng đánh giá hệ thống chế bản từ thiết bị đến tổ chức sản xuất, kiểm tra chất lượng.	PI4.1	5
CLO4	Có khả năng làm việc với người khác để giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp.	PI5.2	3
CLO5	Có khả năng thể hiện các ý kiến, kiến thức của bản thân, tư duy phản biện liên quan đến vấn đề chuyên môn.	PI6.2	3
CLO6	Có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp.	PI7.1	4
CLO7	Thể hiện sự tự tin, lòng nhiệt tình, và niềm đam mê, làm việc chăm chỉ, thích nghi đối với thay đổi.	PI7.3	4
CLO8	Thiết kế và tối ưu hóa lưu đồ chế bản và quản lý chất lượng chế bản phù hợp với điều kiện thực tế doanh nghiệp và dạng sản phẩm.	PI8.2	6
CLO9	Tham gia trực tiếp vào quá trình sản xuất thông qua việc vận hành thành thạo phần mềm, thiết bị chuyên ngành chế bản.	PI8.4	6

8. **Phương pháp giảng dạy:**

- Dạy học thông qua thực hành.
- Dạy học thông qua giải quyết tình huống.
- Dạy học theo phương pháp thảo luận nhóm.
-

9. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Tài liệu học tập

- Sách (TLTK) tham khảo:

1. Helmut Kipphan, 2001, Hand book of Print Media, Springer.
2. Trần Thanh Hà, 2013, Vật liệu in, NXB ĐH Quốc gia TP.HCM.
3. Ngô Anh Tuấn, 2010, Màu sắc – Lý thuyết & ứng dụng, NXB ĐH Quốc gia TP.HCM.

10. Thông tin chung:

Đạo đức khoa học:

Sinh viên phải tuân thủ nghiêm các quy định về Đạo đức khoa học của Nhà trường (số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022). Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học của SV sẽ được xử lý theo quy định.

Lưu ý thay đổi:

Các thông tin trong ĐCCT này có thể bị thay đổi trong quá trình giảng dạy tùy theo mục đích của GV. SV cần cập nhật thường xuyên thông tin của lớp học phần đã đăng ký.

Quyền tác giả:

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ bởi quy định về Sở hữu trí tuệ (số 934/QĐ-ĐHSPKT ngày 12/3/2020) của trường ĐH SPKT TPHCM. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

11. Ngày phê duyệt lần đầu:

12. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

13. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>
	Tổ trưởng Bộ môn: